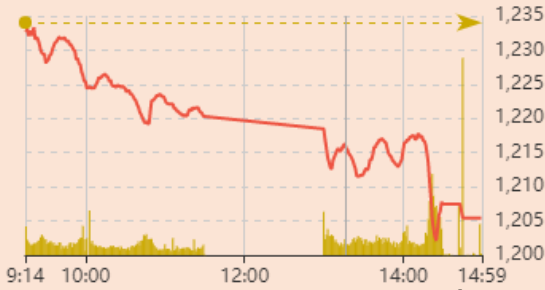


**Vận động trong ngày**

Nguồn: Fireant

**Thay đổi chỉ số**

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.205,43	264,25
Thay đổi (%)	-2,32%	-3,16%
Thay đổi	-28,60	-8,63
Tổng KLGD	667,83	91,42
Tổng GTGD	16.690,40	2.009,59
NĐTNN ròng (tỷ)	121,77	-9,57
Tự doanh ròng (Tỷ)	129,11	
PE	13,19	14,88

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.229,88	1.223,50
Thay đổi (%)	-1,83%	-1,09%
Thay đổi	-22,9	-13,5
Basis	6,38	

**Tăng giảm nhóm ngành**

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-3,69%	102,0%
Hóa chất L2	-5,24%	148,7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-2,02%	130,1%
XD và Vật liệu L2	-2,82%	60,3%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-1,80%	51,1%
Ô tô và phụ tùng L2	-3,24%	42,3%
Thực phẩm và đồ uống	-0,87%	29,8%
Hàng cá nhân & GD L2	-2,28%	94,6%
Y tế L2	-0,97%	19,6%
Bán lẻ L2	-2,72%	145,3%
Truyền thông L2	-1,14%	10,2%
Du lịch và Giải trí L2	-1,22%	5,9%
Viễn thông L2	-3,41%	11,2%
Điện nước & xăng L2	-2,16%	55,0%
Bảo hiểm L2	-3,82%	37,2%
Bất động sản L2	-1,79%	55,5%
Dịch vụ tài chính L2	-4,82%	214,6%
Ngân hàng L2	-2,31%	92,6%
CNTT L2	0,09%	143,4%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

- VN-Index giảm 28,6 điểm (-2,32%) xuống mốc 1.205,43 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hoàn toàn về phe bán với 399 mã giảm, trong đó có 66 mã nằm sàn. Việc lạm phát Mỹ chưa đạt đỉnh khiến thị trường kỳ vọng Fed sẽ cứng rắn hơn trong việc nâng lãi suất để kiềm chế lạm phát ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường chứng khoán chung. Áp lực bán tăng mạnh vào phiên chiều khiến VN-Index lùi sâu về vùng hỗ trợ 1.200 điểm.

- Hầu hết các nhóm ngành đều chịu áp lực bán mạnh trong đó nhóm ngân hàng và bất động sản tác động tiêu cực nhất đến thị trường. Nhóm chứng khoán, dầu khí, thủy sản, thép, logistic, phân bón cũng có nhiều mã giảm kịch biên độ.

- Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu nông nghiệp được hưởng lợi từ việc Ấn Độ cấm xuất khẩu gạo như TAR, PAN vẫn duy trì được giá tham chiếu. Một số cổ phiếu được hưởng lợi từ việc đẩy mạnh đầu tư công cuối năm như HHV, FCN cũng giao dịch tích cực tuy nhiên không có tác động nhiều đến chỉ số.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 121,77 tỷ đồng và tập trung vào các cổ phiếu HPG, DGC và giúp các mã cổ phiếu này không giảm sâu.

- Áp lực bán tiếp tục gia tăng và lan rộng toàn thị trường khiến trạng thái thị trường trở nên rủi ro hơn.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

- VN-Index ghi nhận cây nến giảm với thân nến dài cùng thanh khoản tiếp tục mở rộng cho thấy bên bán áp đảo trong việc dẫn dắt thị trường. Đây là sự xác nhận cho tín hiệu tiếp diễn đà giảm xuất hiện trong phiên liền trước.

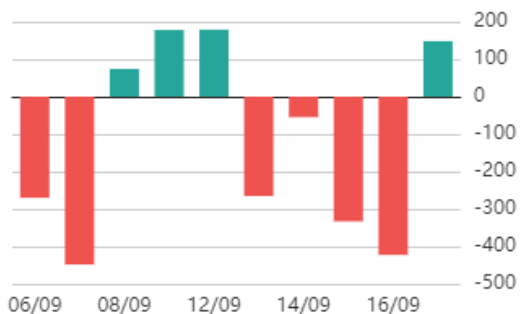
**Khuyến nghị:**

- Nhà đầu tư nên hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức 10% và tận dụng các nhịp hồi phục của thị trường để hạ tỷ trọng cổ phiếu.

- Kịch bản 1: VN-Index hồi phục kỹ thuật và dao động trên vùng 1.200 điểm.
- Kịch bản 2: tiếp tục lùi xuống vùng 1.180 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**

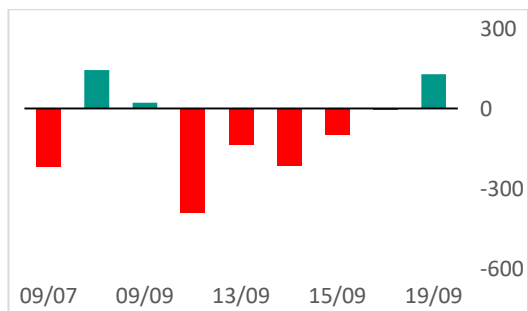


Nguồn: Fireant

**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

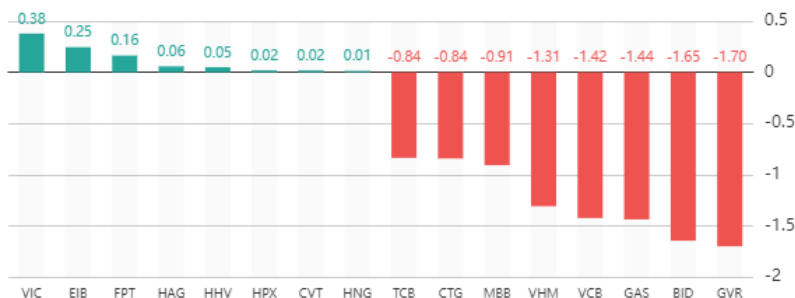
<b>Tin kinh tế trong nước</b>	<a href="#">Tăng trưởng trung bình bao nhiêu % thì GDP bình quân Việt Nam vượt 20.000 USD, lot nhóm nước thu nhập cao năm 2045?</a>
	<a href="#">Bộ GTVT nói gì về đề xuất xây sân bay Mộc Châu của Sơn La</a>
<b>Tin doanh nghiệp trong nước</b>	<a href="#">Đồn lức làm 'Vành đai kết nối mọi vành đai': Một Hà Nội rất 'vội'!</a>
	<a href="#">FLC xin tự nguyện hoàn trả hai dự án khu đô thị cho Quảng Ngãi</a>
	<a href="#">Gian dối hồ sơ chào bán trái phiếu Tân Hoàng Minh, 2 công ty chứng khoán bị phạt</a>
	<a href="#">FPT lãi ròng hơn 3.400 tỷ đồng sau 8 tháng, tăng trưởng 30% so với cùng kỳ năm trước</a>

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



Nguồn: Fireant

**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



Nguồn: Fireant

## Chỉ số thế giới

Dow Jones	-139,4	-0,45%
DAX	-215,4	-1,69%
FTSE100	-45,39	-0,63%
Nikkei 225	0	0,00%
Hang Seng	-168,69	-0,90%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	51,1	0,17%
DAX*	-171	-1,34%
FTSE100*	-21	-0,29%
Nikkei 225*	-347,5	-1,27%
Hang Seng*	-148	-0,79%

\* Số liệu của phiên liền trước

## ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Financial Times: Fed sẽ giữ lãi suất trên 4% sau năm 2023](#)
[Thế giới đối mặt hàng loạt thách thức](#)
["Điểm mắt" 5 cổ phiếu được "đặt cược" trong bối cảnh bất ổn kinh tế gia tăng](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Bloomberg: Xe điện giá 'ngon, bổ, rẻ' vẫn chỉ là một giấc mơ](#)
[Trở lại ngoạn mục sau bê bối "thực phẩm bẩn", cách Maggi lấy lại niềm tin của hơn 1 tỷ người dân Ấn Độ](#)
[Đám đông xếp hàng dài mua iPhone dần biến mất, liệu sản phẩm của Apple có đang trở nên kém hấp dẫn?](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	85,11	0,01%	-1,94%	-4,96%	13,66%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	91,35	0,56%	-1,60%	-4,49%	17,45%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,42	-0,54%	-0,59%	-0,62%	8,59%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.674,94	0,67%	-2,40%	-2,09%	-8,39%	PNJ
Bạc	USD/ounce	19,56	2,09%	4,16%	8,85%	-15,94%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.448,50	-0,21%	-1,51%	-2,61%	8,16%	HKB
Gạo	USD/cwt	17,83	0,03%	2,92%	1,83%	20,03%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	19,83	0,00%	0,20%	1,02%	7,65%	VNM
Cao su	JPY/Kg	134,10	-0,96%	2,05%	-1,54%	-39,81%	DPR, PHR
Đường	UScent/lb	17,88	-1,65%	-1,87%	-0,06%	-5,30%	SBT, LSS
Cà phê	UScent/lb	216,15	-1,39%	-4,29%	-9,81%	-4,40%	CTP, DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	481,20	-0,48%	-6,27%	-5,46%	-58,08%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	96,90	0,88%	5,18%	5,87%	18,93%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	101,50	-2,87%	0,00%	2,53%	-12,50%	HSG, HPG
Thép	USD/tấn	3.897,00	-0,59%	-0,54%	-5,46%	-14,31%	HSG, HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2210	-13.50 (-1.09%)	1.238,30	1.223,50	1.239,00	1.218,00	26.362
VN30F2211	-12.90 (-1.04%)	1.234,00	1.222,10	1.234,10	1.218,70	239
VN30F2212	-12.50 (-1.01%)	1.236,70	1.224,30	1.236,70	1.217,20	62
VN30F2303	-10.20 (-0.83%)	1.232,20	1.221,00	1.232,30	1.218,00	66

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LEC	8,03	+0,52/+6,92%	5.800
HVX	4,6	+0,26/+5,99%	48.200
FUCVREIT	8	+0,45/+5,96%	200
HHV	15,7	+0,75/+5,02%	8.793.700
CVT	42,55	+1,95/+4,80%	300

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LAF	18,6	-1,40/-7,00%	200
KBC	27,9	-2,10/-7,00%	5.896.100
VHC	83,7	-6,30/-7,00%	1.173.200
CNG	37,2	-2,80/-7,00%	557.700
TNT	6,78	-0,51/-7,00%	123.100

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNT	68,4	+6,20/+9,97%	800
PDB	18,9	+1,70/+9,88%	20.900
GDW	21,2	+1,90/+9,84%	100
HTC	25,7	+2,30/+9,83%	200
VSM	26	+2,20/+9,24%	100

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KKC	14,4	-1,60/-10,00%	38.400
CSC	68,4	-7,60/-10,00%	280.500
HGM	46,8	-5,20/-10,00%	1.000
DIH	38,7	-4,30/-10,00%	3.700
ART	2,7	-0,30/-10,00%	2.872.300

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	22,7	-0,35/-1,52%	5.315.002
DGC	94,0	-3,50/-3,59%	407.704
VNM	75,2	-0,80/-1,05%	390.283
VCB	78,8	-1,20/-1,50%	279.429
VRE	29,1	-0,75/-2,51%	756.147

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VND	17,85	-1,15/-6,05%	-1.182.400
DGW	70,2	-5,20/-6,90%	-275.375
SSI	19,9	-1,25/-5,91%	-530.973
KDH	33,65	-0,25/-0,74%	-288.779
E1VFN30	20,95	-0,10/-0,48%	-439.400

20- 09- 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN MẠNH TOÀN THỊ TRƯỜNG,  
VN-INDEX TIẾP DIỄN ĐÀ GIẢM

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	22,65	10,65	8/5/2020	19,5				112,7%	
PNJ	112	112	7/30/2022	139	107			0,0%	
SKG	17,5	17,8	7/30/2022	22,2	16			-1,7%	
GEG	20,2	21	7/30/2022	28,2	18,5			-3,8%	
FCN	15,9	15,4	7/30/2022	18	14,5			3,2%	
BSR	22,3	24,3	7/30/2022	39	22			-8,2%	Cutloss
MWG	70,5	62,1	7/30/2022	80	57			13,5%	
HHV	15,7	14,8	7/30/2022	17,5	13,5			6,1%	
PVS	25	22,8	7/30/2022	30	20			9,6%	
MBB	21	21,4	7/30/2022	24,1	20,3			-1,9%	
TCB	35,05	36,6	7/30/2022	40	35			-4,2%	

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích	huyen.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích	hien.dang@vfs.com.vn

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 TP, HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B Tòa nhà Leadvisors place 41A Lý Thái Tổ P, Lý Thái Tổ Q, Hoàn Kiếm Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.